

Thời khóa biểu của lớp: 12A1

Áp dụng từ ngày 05/01/2026 Thời khóa biểu số 10

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	CC-HĐTN-Trang H	Văn -Nhưng V	Toán-Đoàn	Toán-Đoàn	Lí-Nguyệt	Sử-Tám
	2	Hóa-Trang H	Văn -Nhưng V	Toán-Đoàn	Toán-Đoàn	Lí-Nguyệt	Hóa-Trang H
	3	Hóa-Trang H	GDTC-Phú	Văn -Nhưng V	Lí-Nguyệt	GDTC-Phú	SH-HĐTN-Trang H
	4	GDĐP-Hoa	NN-Thế	Sử-Tám	GDQPAN-Quân	Tin-Loan Ti	HĐTN-Trang H
	5	Sinh -Yến	NN-Thế	NN-Thế	Tin-Loan Ti	Sinh -Yến	HĐTN
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 12A2

Áp dụng từ ngày 05/01/2026 Thời khóa biểu số 10

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	CC-HĐTN-Kiên T	Toán-Biết	GDĐP-Hoa	Lí-Nguyệt	Sử-Tám	Tin-Kiên T
	2	Văn -Quyên V	Toán-Biết	GDTC-Phú	Lí-Nguyệt	Sinh -Yến	Sinh -Yến
	3	Văn -Quyên V	Văn -Quyên V	Hóa-Hằng H	GDTC-Phú	Lí-Nguyệt	SH-HĐTN-Kiên T
	4	Tin-Kiên T	GDQPAN-Quân	Hóa-Hằng H	NN-N Hằng A	Toán-Biết	HĐTN-Kiên T
	5	NN-N Hằng A	Hóa-Hằng H	Sử-Tám	NN-N Hằng A	Toán-Biết	HĐTN
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 12A3

Áp dụng từ ngày 05/01/2026 Thời khóa biểu số 10

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	CC-HĐTN-Yến	Văn -Quyên V	NN-Chung	Sử-Nhung S	GDTC-Phú	Sinh -Yến
	2	Sinh -Yến	Văn -Quyên V	NN-Chung	Lí-Hà L	Sử-Nhung S	Tin-Loan Ti
	3	Tin-Loan Ti	GDQPAN-Quân	GDTC-Phú	Lí-Hà L	GDĐP-Yến	SH-HĐTN-Yến
	4	Văn -Quyên V	Lí-Hà L	Toán-Mùi	Hóa-Phương H	Toán-Mùi	HĐTN-Yến
	5	Hóa-Phương H	NN-Chung	Toán-Mùi	Hóa-Phương H	Toán-Mùi	HĐTN
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 12A4

Áp dụng từ ngày 05/01/2026 Thời khóa biểu số 10

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	CC-HĐTN-Tú	GDTC-Phú	Hóa-Trang H	Hóa-Trang H	Lí-Dung L	Văn -P Hạnh V
	2	Toán-Tú	Lí-Dung L	Văn -P Hạnh V	GDQPAN-Quân	Toán-Tú	Toán-Tú
	3	Tin-Hà T	Lí-Dung L	Văn -P Hạnh V	Địa-Dung Đ	Toán-Tú	SH-HĐTN-Tú
	4	NN-Tâm	Địa-Dung Đ	Tin-Hà T	NN-Tâm	GDTC-Phú	HĐTN-Tú
	5	Sử-Tám	Địa-Dung Đ	GDĐP-Xuyến	NN-Tâm	Sử-Tám	HĐTN
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 12A5

Áp dụng từ ngày 05/01/2026 Thời khóa biểu số 10

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
------	------	-----	----	----	-----	-----	-----

Sáng	1	CC-HĐTN-Dung L	GDQPAN-Quân	NN-Đông	Lí-Dung L	GDDP-Phuong H	Hóa-Phuong H
	2	Sử-P Hằng Sử	NN-Đông	Tin-Hà T	Lí-Dung L	GDTC-Phú	Tin-Hà T
	3	Văn -Oanh	NN-Đông	Sử-P Hằng Sử	Hóa-Phuong H	Lí-Dung L	SH-HĐTN-Dung L
	4	Địa-Dung Đ	Toán-Dương	Văn -Oanh	GDTC-Phú	Toán-Dương	HĐTN-Dung L
	5	Địa-Dung Đ	Toán-Dương	Văn -Oanh	Địa-Dung Đ	Toán-Dương	HĐTN
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 12A6

Áp dụng từ ngày 05/01/2026 Thời khóa biểu số 10

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	CC-HĐTN-Phuong H	NN-Đông	GDTC-Phú	Hóa-Phuong H	Lí-Hiện L	Văn -Hồng
	2	Sử-Tám	GDQPAN-Quân	NN-Đông	GDTC-Phú	Lí-Hiện L	Tin-Kiên T
	3	Văn -Hồng	Địa-Phấn	NN-Đông	GDDP-Thắng.	Sử-Tám	SH-HĐTN-Phuong H
	4	Văn -Hồng	Địa-Phấn	Toán-Quyên T	Toán-Quyên T	Hóa-Phuong H	HĐTN-Phuong H
	5	Tin-Kiên T	Lí-Hiện L	Toán-Quyên T	Toán-Quyên T	Địa-Phấn	HĐTN
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 12A7

Áp dụng từ ngày 05/01/2026 Thời khóa biểu số 10

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	CC-HĐTN-Loan Ti	Địa-Phấn	Hóa-Hằng H	Văn -Thoại	Địa-Phấn	Toán-Hùng
	2	Tin-Loan Ti	GDTC-Phú	Toán-Hùng	Văn -Thoại	Địa-Phấn	Văn -Thoại
	3	Lí-Nguyệt	Lí-Nguyệt	Toán-Hùng	GDQPAN-Quân	Tin-Loan Ti	SH-HĐTN-Loan Ti
	4	Lí-Nguyệt	Hóa-Hằng H	GDTC-Phú	NN-Chung	Toán-Hùng	HĐTN-Loan Ti
	5	Sử-P Hằng Sử	GDDP-Thắng.	NN-Chung	NN-Chung	Sử-P Hằng Sử	HĐTN
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 12A8

Áp dụng từ ngày 05/01/2026 Thời khóa biểu số 10

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	CC-HĐTN-P Hạnh V	NN-Ngân	GDQPAN-Tân	GDTC-Phú	NN-Ngân	Toán-Tú
	2	Văn -P Hạnh V	NN-Ngân	Hóa-Minh H	Địa-Trang Đ	Văn -P Hạnh V	Sử-Tám
	3	Văn -P Hạnh V	Lí-Hà L	Địa-Trang Đ	Địa-Trang Đ	Văn -P Hạnh V	SH-HĐTN-P Hạnh V
	4	Hóa-Minh H	GDTC-Phú	Toán-Tú	Lí-Hà L	Sử-Tám	HĐTN-P Hạnh V
	5	GDDP-Diệm	Công Nghệ-Kiên CN	Toán-Tú	Công Nghệ-Kiên CN	Toán-Tú	HĐTN
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 12A9

Áp dụng từ ngày 05/01/2026 Thời khóa biểu số 10

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	CC-HĐTN-Thoại	GDTC-Hải	Toán-Dương	Sử-P Hằng Sử	Toán-Dương	Địa-Ninh
	2	Công Nghệ-Kiên CN	Lí-Hiện L	Toán-Dương	GDTC-Hải	Toán-Dương	Địa-Ninh
	3	Lí-Hiện L	Công Nghệ-Kiên CN	Hóa-Trang H	Hóa-Trang H	Sử-P Hằng Sử	SH-HĐTN-Thoại

	4	GDĐP-Diệm	Văn -Thoại	GDQPAN-Tân	Văn -Thoại	NN-Đông	HĐTN-Thoại
	5	Địa-Ninh	Văn -Thoại	NN-Đông	Văn -Thoại	NN-Đông	HĐTN
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 12A10

Áp dụng từ ngày 05/01/2026 Thời khóa biểu số 10

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	CC-HĐTN-Luyện	NN-Tâm	GDTC-Hải	GDTC-Hải	GDQPAN-Tân	Lí-Dung L
	2	Toán-Luyện	NN-Tâm	Sử-Hiền Sử	Sử-Hiền Sử	Văn -Hồng	Địa-Trang Đ
	3	Hóa-Huyền H	GDĐP-Hòa	Công Nghệ-Kiên CN	NN-Tâm	Văn -Hồng	SH-HĐTN-Luyện
	4	Địa-Trang Đ	Toán-Luyện	Toán-Luyện	Văn -Hồng	Công Nghệ-Kiên CN	HĐTN-Luyện
	5	Địa-Trang Đ	Lí-Dung L	Toán-Luyện	Văn -Hồng	Hóa-Huyền H	HĐTN
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 12A11

Áp dụng từ ngày 05/01/2026 Thời khóa biểu số 10

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	CC-HĐTN-Quyên V	Toán-Đoàn	Hóa-Huyền H	Văn -Quyên V	GDTC-Hải	Văn -Quyên V
	2	Địa-Nga	Toán-Đoàn	GDQPAN-Tân	Văn -Quyên V	NN-Ngân	Văn -Quyên V
	3	Địa-Nga	NN-Ngân	Toán-Đoàn	GDTC-Hải	NN-Ngân	SH-HĐTN-Quyên V
	4	Hóa-Huyền H	Lí-Nguyệt	Toán-Đoàn	Lí-Nguyệt	Địa-Nga	HĐTN-Quyên V
	5	Công Nghệ-Kiên CN	Sử-Hiền Sử	GDĐP-Dung H	Sử-Hiền Sử	Công Nghệ-Kiên CN	HĐTN
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 12A12

Áp dụng từ ngày 05/01/2026 Thời khóa biểu số 10

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	CC-HĐTN-Oanh	Lí-Hà L	Toán-Biết	Lí-Hà L	Văn -Oanh	Địa-Phấn
	2	GDĐP-Minh H	Địa-Phấn	Toán-Biết	NN-Chung	Văn -Oanh	Địa-Phấn
	3	Hóa-Minh H	Sử-Hiền Sử	Hóa-Minh H	NN-Chung	GDTC-Hải	SH-HĐTN-Oanh
	4	Công Nghệ-Kiên CN	Toán-Biết	GDTC-Hải	Văn -Oanh	GDQPAN-Tân	HĐTN-Oanh
	5	Sử-Hiền Sử	Toán-Biết	Công Nghệ-Kiên CN	Văn -Oanh	NN-Chung	HĐTN
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 12A13

Áp dụng từ ngày 05/01/2026 Thời khóa biểu số 10

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	CC-HĐTN-Trang Đ	Lí-Nguyệt	Toán-Mùi	Văn -Oanh	Toán-Mùi	Lí-Nguyệt
	2	NN-N Hằng A	GDTC-Hải	Toán-Mùi	Văn -Oanh	Toán-Mùi	GDĐP-Hiền
	3	NN-N Hằng A	NN-N Hằng A	Hóa-Xuyến	Sử-Nhung S	Sử-Nhung S	SH-HĐTN-Trang Đ
	4	Văn -Oanh	Công Nghệ-Tùng	Công Nghệ-Tùng	Địa-Trang Đ	GDTC-Hải	HĐTN-Trang Đ
	5	Văn -Oanh	Hóa-Xuyến	Địa-Trang Đ	Địa-Trang Đ	GDQPAN-Tân	HĐTN
	1						

Chiều	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 12A14

Áp dụng từ ngày 05/01/2026 Thời khóa biểu số 10

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	CC-HĐTN-Hồng	Toán-Quyên T	Văn -Hồng	NN-N Hằng A	Sử-Nhung S	Hóa-Trang H
	2	Lí-Dung L	Toán-Quyên T	Văn -Hồng	Toán-Quyên T	GDTC-Hải	Lí-Dung L
	3	GDĐP-Dung H	GDTC-Hải	Địa-Nga	Toán-Quyên T	GDQPAN-Tân	SH-HĐTN-Hồng
	4	Địa-Nga	NN-N Hằng A	Địa-Nga	Sử-Nhung S	Văn -Hồng	HĐTN-Hồng
	5	Hóa-Trang H	NN-N Hằng A	Công Nghệ-Tùng	Công Nghệ-Tùng	Văn -Hồng	HĐTN
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 12A15

Áp dụng từ ngày 05/01/2026 Thời khóa biểu số 10

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	CC-HĐTN-Tám	Hóa-Hằng H	Sử-Tám	NN-Ngân	Địa-Nga	Toán-Luẩn
	2	Lí-Nguyệt	Lí-Nguyệt	GDTC-Hải	NN-Ngân	Địa-Nga	Toán-Luẩn
	3	Toán-Luẩn	Công Nghệ-Tùng	GDQPAN-Tân	GDĐP-Dung H	Công Nghệ-Tùng	SH-HĐTN-Tám
	4	Sử-Tám	NN-Ngân	Văn -P Hạnh V	GDTC-Hải	Văn -P Hạnh V	HĐTN-Tám
	5	Địa-Nga	Toán-Luẩn	Văn -P Hạnh V	Hóa-Hằng H	Văn -P Hạnh V	
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 11A1

Áp dụng từ ngày 05/01/2026 Thời khóa biểu số 10

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	CC-HĐTN-Hiền	Sử-Hường	GDTC-Tuấn TD	Sinh -Hoa	Toán-Tuấn T	Tin-Loan Ti
	2	GDĐP-Hoa	NN-Thế	Sử-Hường	Toán-Tuấn T	Toán-Tuấn T	Lí-Hiền L
	3	Hóa-Hiền	NN-Thế	Hóa-Hiền	Toán-Tuấn T	Lí-Hiền L	SH-HĐTN-Hiền
	4	Tin-Loan Ti	Văn -Nhung V	Hóa-Hiền	GDTC-Tuấn TD	Lí-Hiền L	HĐTN-Hiền
	5	Sinh -Hoa	Văn -Nhung V	Văn -Nhung V	NN-Thế	GDQPAN-Hiếu	HĐTN
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 11A2

Áp dụng từ ngày 05/01/2026 Thời khóa biểu số 10

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	CC-HĐTN-Hòa	GDTC-Tuấn TD	Sử-Hường	Văn -Nhung V	Toán-Quyên T	Hóa-Hòa
	2	Văn -Nhung V	Sử-Hường	Hóa-Hòa	GDQPAN-Hiếu	Toán-Quyên T	Lí-N Hằng L
	3	Văn -Nhung V	Tin-Thắng.	Hóa-Hòa	GDĐP-Hoa	NN-K Hằng A	SH-HĐTN-Hòa
	4	NN-K Hằng A	Toán-Quyên T	GDTC-Tuấn TD	Sinh -Hoa	Lí-N Hằng L	HĐTN-Hòa
	5	NN-K Hằng A	Toán-Quyên T	Sinh -Hoa	Tin-Thắng.	Lí-N Hằng L	HĐTN
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						

	5						
--	---	--	--	--	--	--	--

Thời khóa biểu của lớp: 11A3

Áp dụng từ ngày 05/01/2026 Thời khóa biểu số 10

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	CC-HĐTN-Hoa	Văn -T Hạnh V	Hóa-Dung H	NN-K Hằng A	Lí-N Hằng L	Sinh -Hoa
	2	NN-K Hằng A	Tin-Thắng.	Hóa-Dung H	GDTC-Tuấn TD	Văn -T Hạnh V	Toán-Nam
	3	NN-K Hằng A	Sử-Hường	Toán-Nam	GDQPAN-Hiếu	Văn -T Hạnh V	SH-HĐTN-Hoa
	4	Toán-Nam	Lí-N Hằng L	GDDP-Hoa	Tin-Thắng.	GDTC-Tuấn TD	HĐTN-Hoa
	5	Toán-Nam	Lí-N Hằng L	Sử-Hường	Sinh -Hoa	Hóa-Dung H	HĐTN
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 11A4

Áp dụng từ ngày 05/01/2026 Thời khóa biểu số 10

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	CC-HĐTN-Hùng	Lí-N Hằng L	Hóa-Hiền	Lí-N Hằng L	GDTC-Tuấn TD	GDQPAN-Hiếu
	2	Sử-Hiền Sử	NN-Chung	GDTC-Tuấn TD	Lí-N Hằng L	Văn -Hà V	Toán-Hùng
	3	Văn -Hà V	NN-Chung	Tin-Hà T	Sử-Hiền Sử	Văn -Hà V	SH-HĐTN-Hùng
	4	Tin-Hà T	Địa-Minh Đ	Toán-Hùng	Địa-Minh Đ	NN-Chung	HĐTN-Hùng
	5	Hóa-Hiền	Địa-Minh Đ	Toán-Hùng	GDDP-Minh Đ	Toán-Hùng	HĐTN
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 11A5

Áp dụng từ ngày 05/01/2026 Thời khóa biểu số 10

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	CC-HĐTN-Hiền L	GDDP-Ninh	NN-K Hằng A	Hóa-Hằng H	Hóa-Hằng H	Văn -Hà V
	2	Văn -Hà V	GDTC-Tuấn TD	Toán-Tuấn T	Tin-Loan Ti	GDQPAN-Hiếu	Văn -Hà V
	3	Sử-Hiền Sử	Lí-Hiền L	Toán-Tuấn T	GDTC-Tuấn TD	Toán-Tuấn T	SH-HĐTN-Hiền L
	4	Lí-Hiền L	Địa-Ninh	Sử-Hiền Sử	NN-K Hằng A	Toán-Tuấn T	HĐTN-Hiền L
	5	Lí-Hiền L	Địa-Ninh	Địa-Ninh	NN-K Hằng A	Tin-Loan Ti	HĐTN
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 11A6

Áp dụng từ ngày 05/01/2026 Thời khóa biểu số 10

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	CC-HĐTN-Dung Đ	Địa-Dung Đ	Toán-Quyên T	GDTC-Tuấn TD	NN-N Hằng A	Địa-Dung Đ
	2	Lí-N Hằng L	Địa-Dung Đ	Toán-Quyên T	Tin-Thắng.	NN-N Hằng A	GDQPAN-Hiếu
	3	Lí-N Hằng L	GDTC-Tuấn TD	Sử-Hường	NN-N Hằng A	Toán-Quyên T	SH-HĐTN-Dung Đ
	4	Văn -Nhưng V	Tin-Thắng.	Văn -Nhưng V	Lí-N Hằng L	Toán-Quyên T	HĐTN-Dung Đ
	5	Văn -Nhưng V	Sử-Hường	Hóa-Hằng H	GDDP-Hiếu	Hóa-Hằng H	HĐTN
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 11A7

Áp dụng từ ngày 05/01/2026 Thời khóa biểu số 10

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	CC-HĐTN-Hà T	Sử-Hiền Sử	Hóa-Hòa	Sử-Hiền Sử	NN-K Hằng A	Tin-Hà T
	2	Tin-Hà T	GDĐP-Hiếu	Văn -Nhưng V	Địa-Minh Đ	GDTC-Tuần TD	Hóa-Hòa
	3	GDQPAN-Hiếu	Địa-Minh Đ	GDTC-Tuần TD	Địa-Minh Đ	Lí-N Hằng L	SH-HĐTN-Hà T
	4	Lí-N Hằng L	Toán-Đạt	NN-K Hằng A	Văn -Nhưng V	Toán-Đạt	HĐTN-Hà T
	5	Lí-N Hằng L	Toán-Đạt	NN-K Hằng A	Văn -Nhưng V	Toán-Đạt	HĐTN
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 11A8

Áp dụng từ ngày 05/01/2026 Thời khóa biểu số 10

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	CC-HĐTN-Thế	Văn -Thọ	Toán-Giang	GDĐP-Quân	Công Nghệ-Tùng	Văn -Thọ
	2	Hóa-Hòa	Văn -Thọ	Toán-Giang	Công Nghệ-Tùng	GDKTPL-Thảo	Văn -Thọ
	3	Hóa-Hòa	Lí-N Hằng L	Sử-Hiền Sử	NN-Thế	GDTC-Tuần TD	SH-HĐTN-Thế
	4	Sử-Hiền Sử	GDTC-Tuần TD	NN-Thế	NN-Thế	Toán-Giang	HĐTN-Thế
	5	GDQPAN-Hiếu	Hóa-Hòa	GDKTPL-Thảo	Lí-N Hằng L	Toán-Giang	HĐTN
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 11A9

Áp dụng từ ngày 05/01/2026 Thời khóa biểu số 10

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	CC-HĐTN-Hà V	Toán-Dương	NN-Duyên	Toán-Dương	Sử-P Hằng Sử	Lí-N Minh L
	2	NN-Duyên	Toán-Dương	Văn -Hà V	Toán-Dương	GDKTPL-Mai	GDTC-Việt
	3	NN-Duyên	GDQPAN-Hiếu	Văn -Hà V	Công Nghệ-Tùng	GDTC-Việt	SH-HĐTN-Hà V
	4	Hóa-Dung H	Sử-P Hằng Sử	Hóa-Dung H	GDĐP-Tùng	Văn -Hà V	HĐTN-Hà V
	5	Hóa-Dung H	Công Nghệ-Tùng	GDKTPL-Mai	Lí-N Minh L	Văn -Hà V	HĐTN
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 11A10

Áp dụng từ ngày 05/01/2026 Thời khóa biểu số 10

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	CC-HĐTN-Tâm	GDQPAN-Hiếu	Sử-Hiền Sử	Hóa-Dung H	GDTC-Việt	GDTC-Việt
	2	NN-Tâm	Sử-Hiền Sử	Công Nghệ-Tùng	Lí-N Minh L	Hóa-Dung H	NN-Tâm
	3	NN-Tâm	Văn -T Hạnh V	GDKTPL-Thảo	GDĐP-Thủy	Hóa-Dung H	SH-HĐTN-Tâm
	4	Văn -T Hạnh V	Văn -T Hạnh V	Toán-Dương	Toán-Dương	GDKTPL-Thảo	HĐTN-Tâm
	5	Văn -T Hạnh V	Lí-N Minh L	Toán-Dương	Toán-Dương	Công Nghệ-Tùng	HĐTN
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 11A11

Áp dụng từ ngày 05/01/2026 Thời khóa biểu số 10

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
	1	CC-HĐTN-Nam	NN-N Hằng A	Toán-Nam	GDQPAN-Hiếu	Văn -Thọ	Toán-Nam
	2	Toán-Nam	Công Nghệ-Tùng	Toán-Nam	Hóa-Hằng H	Văn -Thọ	Lí-N Minh L

Sáng	3	GDTC-C Phong	Hóa-Hằng H	Công Nghệ-Tùng	Hóa-Hằng H	GDKTPL-Thảo	SH-HĐTN-Nam
	4	Sử-P Hằng Sử	Văn -Thọ	GDKTPL-Thảo	GDTC-C Phong	NN-N Hằng A	HĐTN-Nam
	5	GDĐP-Thủy	Văn -Thọ	Lí-N Minh L	Sử-P Hằng Sử	NN-N Hằng A	HĐTN
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 11A12
Áp dụng từ ngày 05/01/2026 Thời khóa biểu số 10

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	CC-HĐTN-C Phong	Sử-P Hằng Sử	Lí-N Minh L	NN-Nhung A	Hóa-Dung H	GDTC-C Phong
	2	GDTC-C Phong	Toán-Đạt	Công Nghệ-Kiên CN	NN-Nhung A	Toán-Đạt	GDKTPL-Hạnh CD
	3	Sử-P Hằng Sử	Toán-Đạt	Văn -T Hạnh V	Công Nghệ-Kiên CN	Toán-Đạt	SH-HĐTN-C Phong
	4	GDĐP-Thủy	Lí-N Minh L	Văn -T Hạnh V	Hóa-Dung H	Văn -T Hạnh V	HĐTN-C Phong
	5	GDKTPL-Hạnh CD	GDQPAN-Hiếu	NN-Nhung A	Hóa-Dung H	Văn -T Hạnh V	HĐTN
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 11A13
Áp dụng từ ngày 05/01/2026 Thời khóa biểu số 10

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	CC-HĐTN-Hạnh CD	Toán-Luẩn	Văn -T Hạnh V	GDĐP-Thủy	GDQPAN-Hiếu	GDKTPL-Hạnh CD
	2	Văn -T Hạnh V	Toán-Luẩn	Văn -T Hạnh V	Công Nghệ-Kiên CN	Sử-P Hằng Sử	GDTC-C Phong
	3	Văn -T Hạnh V	Lí-N Minh L	Toán-Luẩn	NN-K Hằng A	GDTC-C Phong	SH-HĐTN-Hạnh CD
	4	GDKTPL-Hạnh CD	Công Nghệ-Kiên CN	Lí-N Minh L	Hóa-Hiền	NN-K Hằng A	HĐTN-Hạnh CD
	5	Toán-Luẩn	Sử-P Hằng Sử	Hóa-Hiền	Hóa-Hiền	NN-K Hằng A	HĐTN
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 11A14
Áp dụng từ ngày 05/01/2026 Thời khóa biểu số 10

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	CC-HĐTN-Huyền H	NN-Chung	Văn -Thọ	Lí-N Minh L	NN-Chung	Hóa-Huyền H
	2	GDĐP-Thủy	Công Nghệ-Kiên CN	Văn -Thọ	GDTC-C Phong	NN-Chung	Hóa-Huyền H
	3	Công Nghệ-Kiên CN	Sử-P Hằng Sử	Lí-N Minh L	Sử-P Hằng Sử	GDQPAN-Hiếu	SH-HĐTN-Huyền H
	4	Văn -Thọ	Toán-Kính	GDKTPL-Mai	Toán-Kính	GDTC-C Phong	HĐTN-Huyền H
	5	Văn -Thọ	Toán-Kính	Hóa-Huyền H	Toán-Kính	GDKTPL-Mai	HĐTN
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 11A15
Áp dụng từ ngày 05/01/2026 Thời khóa biểu số 10

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	CC-HĐTN-Ninh	Công Nghệ-Long	Sử-P Hằng Sử	GDTC-C Phong	Hóa-Huyền H	Toán-Giang
	2	GDQPAN-Hiếu	Công Nghệ-Long	GDKTPL-Mai	Sử-P Hằng Sử	GDTC-C Phong	Toán-Giang
	3	Địa-Ninh	Địa-Ninh	NN-Nhung A	NN-Nhung A	GDKTPL-Mai	SH-HĐTN-Ninh
	4	Địa-Ninh	Toán-Giang	Văn -Thọ	NN-Nhung A	Văn -Thọ	HĐTN-Ninh
	5	Hóa-Huyền H	Toán-Giang	Văn -Thọ	GDĐP-Thủy	Văn -Thọ	HĐTN

Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 10A1

Áp dụng từ ngày 05/01/2026 Thời khóa biểu số 10

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1	Sinh -Vượng	NN-Ngân	Lí-Nguyệt	Văn -Phương V	GDĐP-Vượng	Hóa-Minh H
	2	Tin-Hương T	NN-Ngân	Lí-Nguyệt	Văn -Phương V	Toán-Giang	Hóa-Minh H
	3	Hóa-Minh H	Sinh -Vượng	Sử-H Hằng Sử	NN-Ngân	Toán-Giang	SH-HĐTN-Minh H
	4	Hóa-Minh H	GDTC-Việt	GDTC-Việt	Toán-Giang	GDQPAN-Tân	HĐTN-Minh H
	5	CC-HĐTN-Minh H	Lí-Nguyệt	Văn -Phương V	Toán-Giang	Tin-Hương T	HĐTN-Minh H

Thời khóa biểu của lớp: 10A2

Áp dụng từ ngày 05/01/2026 Thời khóa biểu số 10

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1	Hóa-Xuyến	Tin-Kiên T	Tin-Kiên T	Toán-Giang	NN-Hương A	Văn -Tuyên
	2	Lí-T Hằng L	Lí-T Hằng L	Văn -Tuyên	Toán-Giang	NN-Hương A	Văn -Tuyên
	3	NN-Hương A	Lí-T Hằng L	Văn -Tuyên	Hóa-Xuyến	GDQPAN-Tân	SH-HĐTN-Vượng
	4	Sinh -Vượng	GDĐP-Vượng	Sử-H Hằng Sử	Hóa-Xuyến	Toán-Giang	HĐTN-Vượng
	5	CC-HĐTN-Vượng	Sinh -Vượng	GDTC-Việt	GDTC-Việt	Toán-Giang	HĐTN-Vượng

Thời khóa biểu của lớp: 10A3

Áp dụng từ ngày 05/01/2026 Thời khóa biểu số 10

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1	Văn -Huy	GDĐP-Vượng	Lí-Thịnh	Hóa-Xuyến	Tin-Thắng	Hóa-Xuyến
	2	Văn -Huy	GDTC-Việt	Lí-Thịnh	Hóa-Xuyến	Sinh -Vượng	Hóa-Xuyến
	3	Sinh -Vượng	NN-Thủy	Sử-Nhung S	GDTC-Việt	NN-Thủy	SH-HĐTN-Xuyến
	4	Lí-Thịnh	Toán-Đạt	Toán-Đạt	Tin-Thắng	NN-Thủy	HĐTN-Xuyến
	5	CC-HĐTN-Xuyến	Toán-Đạt	Toán-Đạt	Văn -Huy	GDQPAN-Tân	HĐTN-Xuyến

Thời khóa biểu của lớp: 10A4

Áp dụng từ ngày 05/01/2026 Thời khóa biểu số 10

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1	NN-Hương A	Văn -Phương V	Công Nghệ-Long	Công Nghệ-Long	Văn -Phương V	Tin-Hương T
	2	NN-Hương A	Văn -Phương V	GDKTPL-Thảo	GDĐP-Thắng	Văn -Phương V	Tin-Hương T
	3	Tin-Hương T	GDTC-Việt	GDTC-Việt	Toán-Đoàn	GDKTPL-Thảo	SH-HĐTN-Thịnh

	4	Sử-H Hằng Sử	Toán-Đoàn	Lí-Thịnh	Toán-Đoàn	Lí-Thịnh	HĐTN-Thịnh
	5	CC-HĐTN-Thịnh	Toán-Đoàn	GDQPAN-Tân	NN-Hương A	Lí-Thịnh	HĐTN-Thịnh

Thời khóa biểu của lớp: 10A5

Áp dụng từ ngày 05/01/2026 Thời khóa biểu số 10

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1	Tin-Hương T	Toán-Đoàn	Văn -Phương V	GDĐP-Thắng	Toán-Đoàn	Sử-Hường
	2	Lí-C Minh L	Toán-Đoàn	Văn -Phương V	GDTC-Việt	Toán-Đoàn	Sử-Hường
	3	NN-Đông	NN-Đông	GDQPAN-Tân	Văn -Phương V	Tin-Hương T	SH-HĐTN-Hương T
	4	NN-Đông	GDKTPL-Thảo	GDKTPL-Thảo	Văn -Phương V	Lí-C Minh L	HĐTN-Hương T
	5	CC-HĐTN-Hương T	GDTC-Việt	Công Nghệ-Long	Công Nghệ-Long	Lí-C Minh L	HĐTN-Hương T

Thời khóa biểu của lớp: 10A6

Áp dụng từ ngày 05/01/2026 Thời khóa biểu số 10

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1	Lí-Hà L	NN-Thủy	GDQPAN-Tân	Toán-Mùi	NN-Thủy	Lí-Hà L
	2	Lí-Hà L	NN-Thủy	GDKTPL-Hạnh CD	Toán-Mùi	Tin-Thắng	Lí-Hà L
	3	Sử-H Hằng Sử	Toán-Mùi	GDTC-Tạo	Tin-Thắng	GDĐP-Thắng	SH-HĐTN-Hà L
	4	GDTC-Tạo	Toán-Mùi	Văn -Liên	Văn -Liên	Công Nghệ-Long	HĐTN-Hà L
	5	CC-HĐTN-Hà L	Công Nghệ-Long	Văn -Liên	Văn -Liên	GDKTPL-Hạnh CD	HĐTN-Hà L

Thời khóa biểu của lớp: 10A7

Áp dụng từ ngày 05/01/2026 Thời khóa biểu số 10

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1	Văn -Liên	Toán-Mùi	GDKTPL-Hạnh CD	Văn -Liên	GDKTPL-Hạnh CD	Công Nghệ-Long
	2	Văn -Liên	Toán-Mùi	Tin-Kiên T	Văn -Liên	GDQPAN-Tân	Công Nghệ-Long
	3	Lí-T Hằng L	Tin-Kiên T	NN-Thủy	GDTC-Tạo	Công Nghệ-Long	SH-HĐTN-T Hằng L
	4	Lí-T Hằng L	Sử-Nhung S	NN-Thủy	Toán-Mùi	GDĐP-Mai	HĐTN-T Hằng L
	5	CC-HĐTN-T Hằng L	NN-Thủy	GDTC-Tạo	Toán-Mùi	Lí-T Hằng L	HĐTN-T Hằng L

Thời khóa biểu của lớp: 10A8

Áp dụng từ ngày 05/01/2026 Thời khóa biểu số 10

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1	Lí-C Minh L	Công Nghệ-Long	Toán-Đạt	Văn -Huy	Văn -Huy	NN-Duyên
	2	GDQPAN-Quân	Toán-Đạt	Toán-Đạt	Văn -Huy	Văn -Huy	NN-Duyên
	3	GDTC-Tạo	Toán-Đạt	Tin-Kiên T	Lí-C Minh L	GDĐP-Mai	SH-HĐTN-Hường
	4	Sử-Hường	Tin-Kiên T	NN-Duyên	Lí-C Minh L	GDKTPL-Thảo	HĐTN-Hường
	5	CC-HĐTN-Hường	GDKTPL-Thảo	NN-Duyên	GDTC-Tạo	Công Nghệ-Long	HĐTN-Hường

Thời khóa biểu của lớp: 10A9
Áp dụng từ ngày 05/01/2026 Thời khóa biểu số 10

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1	NN-Đông	NN-Đông	GDQPAN-Quân	Toán-Tuần T	Lí-Thịnh	Sử-Nhung S
	2	Địa-Nga	NN-Đông	Địa-Nga	Toán-Tuần T	GDDP-Thảo	Sử-Nhung S
	3	Toán-Tuần T	Công Nghệ-Long	Địa-Nga	Công Nghệ-Long	Văn -Phương V	SH-HĐTN-Tạo
	4	Toán-Tuần T	Văn -Phương V	GDTC-Tạo	GDTC-Tạo	Văn -Phương V	HĐTN-Tạo
	5	CC-HĐTN-Tạo	Văn -Phương V	Lí-Thịnh	GDKTPL-Mai	GDKTPL-Mai	HĐTN-Tạo

Thời khóa biểu của lớp: 10A10
Áp dụng từ ngày 05/01/2026 Thời khóa biểu số 10

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1	Toán-Tuần T	Lí-T Hằng L	Địa-Nga	NN-Ngân	Công Nghệ-Trình	GDDP-Vượng
	2	Toán-Tuần T	Công Nghệ-Trình	Sử-Nhung S	GDKTPL-Mai	GDKTPL-Mai	GDDP-Vượng
	3	Địa-Nga	NN-Ngân	GDQPAN-Quân	GDTC-T Phong	Lí-T Hằng L	SH-HĐTN-Trình
	4	Địa-Nga	NN-Ngân	Văn -Tuyên	Toán-Tuần T	Văn -Tuyên	HĐTN-Trình
	5	CC-HĐTN-Trình	GDTC-T Phong	Văn -Tuyên	Toán-Tuần T	Văn -Tuyên	HĐTN-Trình

Thời khóa biểu của lớp: 10A11
Áp dụng từ ngày 05/01/2026 Thời khóa biểu số 10

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1	Sử-Hường	Văn -Liên	Lí-C Minh L	Lí-C Minh L	Văn -Liên	Công Nghệ-Trình
	2	NN-Duyên	Văn -Liên	NN-Duyên	Địa-Minh Đ	Văn -Liên	Công Nghệ-Trình
	3	Toán-Biết	GDKTPL-Hanh	NN-Duyên	Toán-Biết	Địa-Minh Đ	SH-HĐTN-Duyên
	4	Toán-Biết	GDKTPL-Hanh	GDQPAN-Quân	Toán-Biết	Địa-Minh Đ	HĐTN-Duyên
	5	CC-HĐTN-Duyên	Công Nghệ-Trình	GDTC-T Phong	GDTC-T Phong	GDDP-Vượng	HĐTN-Duyên

Thời khóa biểu của lớp: 10A12
Áp dụng từ ngày 05/01/2026 Thời khóa biểu số 10

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1	Toán-Biết	Công Nghệ-Trình	Văn -Liên	GDDP-Yến	GDKTPL-Thảo	NN-Ngân
	2	Toán-Biết	Toán-Biết	Văn -Liên	Lí-C Minh L	Lí-C Minh L	NN-Ngân
	3	GDTC-T Phong	Toán-Biết	GDKTPL-Thảo	Địa-Minh Đ	Công Nghệ-Trình	SH-HĐTN-T Phong
	4	GDQPAN-Quân	Địa-Minh Đ	GDTC-T Phong	NN-Ngân	Văn -Liên	HĐTN-T Phong
	5	CC-HĐTN-T Phong	Địa-Minh Đ	Sử-Nhung S	NN-Ngân	Văn -Liên	HĐTN-T Phong

Thời khóa biểu của lớp: 10A13
Áp dụng từ ngày 05/01/2026 Thời khóa biểu số 10

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
	1						

Sáng	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1	NN-Nhung A	GDDP-Yến	Sử-Nhung S	Toán-Biết	Lí-T Hằng L	Lí-T Hằng L
	2	Công Nghệ-Trinh	Địa-Minh Đ	GDKTPL-Mai	Toán-Biết	Văn -Tuyên	Lí-T Hằng L
	3	GDQPAN-Quân	Địa-Minh Đ	GDTC-T Phong	GDKTPL-Mai	Văn -Tuyên	SH-HĐTN-Tuyên
	4	GDTC-T Phong	Toán-Biết	NN-Nhung A	Văn -Tuyên	Công Nghệ-Trinh	HĐTN-Tuyên
	5	CC-HĐTN-Tuyên	Toán-Biết	NN-Nhung A	Văn -Tuyên	Địa-Minh Đ	HĐTN-Tuyên

Thời khóa biểu của lớp: 10A14
 Áp dụng từ ngày 05/01/2026 Thời khóa biểu số 10

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1	Toán-Tú	Sử-Nhung S	Văn -Huy	NN-Nhung A	Lí-C Minh L	NN-Nhung A
	2	Toán-Tú	GDTC-T Phong	Văn -Huy	NN-Nhung A	Toán-Tú	NN-Nhung A
	3	Văn -Huy	Công Nghệ-Trinh	GDKTPL-Hạnh CD	Địa-Phần	Toán-Tú	SH-HĐTN-Nhung A
	4	Văn -Huy	Địa-Phần	Lí-C Minh L	GDTC-T Phong	GDKTPL-Hạnh CD	HĐTN-Nhung A
	5	CC-HĐTN-Nhung A	Địa-Phần	GDQPAN-Quân	GDDP-Yến	Công Nghệ-Trinh	HĐTN-Nhung A

Thời khóa biểu của lớp: 10A15
 Áp dụng từ ngày 05/01/2026 Thời khóa biểu số 10

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1	GDQPAN-Quân	NN-Hương A	Toán-Nam	GDKTPL-Mai	Công Nghệ-Long	Lí-Thịnh
	2	GDTC-T Phong	NN-Hương A	Toán-Nam	GDTC-T Phong	Lí-Thịnh	Lí-Thịnh
	3	Toán-Nam	Địa-Phần	Văn -Huy	GDDP-Yến	NN-Hương A	SH-HĐTN-Hương A
	4	Toán-Nam	Công Nghệ-Long	Văn -Huy	Địa-Phần	Văn -Huy	HĐTN-Hương A
	5	CC-HĐTN-Hương A	Sử-Nhung S	GDKTPL-Mai	Địa-Phần	Văn -Huy	HĐTN-Hương A

